| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHU VỰC 1** | **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |
| TỈNH AN GIANG | |

Bản án số: 93/2026/HS-ST

Ngày: 19/5/2026

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Hùng

Bà Huỳnh Ngọc Thi

***- Thư ký phiên tòa****:* Bà Phạm Thị Ngọc Mùi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - An Giang

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026. Tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – An Giang, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2026/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2026/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Hoàng G, sinh ngày 12/5/1982; Tên gọi khác: Không; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Số D N, phường R, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942 (còn sống); Anh, chị, em: có 04 người lớn nhất là bị can, người nhỏ nhất sinh năm 1990; Vợ tên Huỳnh Thị N, sinh năm 1989, con ruột có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 17/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – An Giang), xử phạt 01

năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 tại Bản án số 18/2023/HS-ST. Ngày 15/11/2024 chấp hành xong hình phạt, chưa thi hành án phí, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa.

Ngày 18/10/2025, bị bắt quả tang về hành vi Trộm cắp tài sản cùng ngày trả tự do theo Quyết định trả tự do số 11941/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 16/01/2026 bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 99/LC-CVPCQCSĐT của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh A. Bị cáo đang tại ngoại tại số D N, phường R, tỉnh An Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*Bị hại:* Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng K – Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật (quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B N, phường V, tỉnh An Giang.

*Người làm chứng:*

Anh Đặng Quan N1, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số I đường C tháng D, phường V, tỉnh An Giang (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do không có tiền tiêu xài nên Lê Hoàng G nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện của hệ thống chiếu sáng công cộng bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 19 giờ, ngày 17/10/2025, G chuẩn bị các dụng cụ gồm, 01 cây kiềm dùng để cắt dây điện, 01 tua-vít, 02 bao tay và 01 bao nylon dùng để đựng dây điện sau khi lấy trộm, sau đó điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 65M1-5817 lưu thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường R và phường V, tỉnh An Giang tìm nơi có nguồn điện chiếu sáng công cộng để cắt trộm dây cáp điện. Đến khoảng 00 giờ, ngày 18/10/2025, khi G đi đến khu vực trước nhà số E, đường N, phường V, tỉnh An Giang (sau đây gọi là nhà số E) thì phát hiện có hệ thống điện chiếu sáng công cộng, xung quanh vắng người nên G dừng xe, trèo lên trụ điện bằng kim loại phía bên trái nhà số E (hướng từ đường N nhìn vào) dùng kiềm cắt đứt đầu dây cáp điện nối với trụ điện rồi trèo xuống định đi đến trụ điện bằng kim loại phía bên tay phải nhà số E (hướng từ đường N nhìn vào)

định cắt đứt đầu dây cáp điện còn lại để lấy trộm đoạn dây cáp điện dài 32 mét, loại dây đôi, nhãn hiệu Cadivi Duplex 2x10mm2, trắng-đen, lõi đồng, qua định giá có giá trị là 662.400 đồng; đây là tài sản của Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang thì bị anh Đặng Quan N1 phát hiện, bắt quả tang giao cho Công an phường V, tỉnh An Giang.

Ngày 16/01/2026, bị cáo Lê Hoàng G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú để phục vụ, điều tra. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2457/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 12 năm 2025, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thường xuyên cấp tỉnh, lĩnh vực Công Thương, tỉnh An Giang kết luận:

Dây Duplex, nhãn hiệu Cadivi DuCV 2 x 10mm², loại 1 dây màu trắng và 01 dây màu đen, lõi đồng, trong lõi có 7 sợi, chiều dài 32 mét, đã qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 18/10/2025 có giá trị 662.400 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 662.400 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại Cáo trạng của Viện kiểm sát số: 25/CT-VKSKV1 ngày 06/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 An Giang đã truy tố bị cáo Lê Hoàng G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về hình phạt*: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng G mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Lê Hoàng G không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về vật chứng*:

+ Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

01 (một) cuộn dây điện, loại dây đôi, có 01 dây màu trắng vỏ bằng nhựa bên trong có lõi kim loại màu đồng; 01 dây màu đen vỏ bằng nhựa bên trong có lỗi kim loại màu đồng, chiều dài 02 dây trên là 32 mét, đã qua sử dụng.

01 (một) bao đựng thức ăn chăn nuôi màu trắng cam, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

01 (một) cây kiềm, tay cầm màu vàng-đen, đã qua sử dụng.

01 (một) cây tua vít cán màu đen, dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

02 (hai) cái bao tay vài da, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với tài sản sau:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WATEC, màu đỏ-xám-đen, số máy VDP1P52FMH661737, số khung RMMWCH6MM81661737, biển số 65M1-5817, bị cáo Lê Hoàng G sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; qua xác minh xe mô tô trên do ông Ngô Văn T (sinh năm 1989; nơi cư trú ấp T, xã C, thành phố Cần Thơ) đứng tên chủ sở hữu; Qua xác minh, chính quyền địa phương xác định ông T không có mặt ở địa phương. Bị cáo Lê Hoàng G trình bày chiếc xe trên đã mượn của người cậu tên D, qua xác minh Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân của người này nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra đã Thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Nhận thấy, có căn cứ để xác định xe mô tô gắn biển số 65M1-5817 là tài sản của Lê Hoàng G được G sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với chiếc xe trên.

(Các vật chứng trên được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 497/LNK-VPCQCSĐT, ngày 24/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A)

- *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang ông Lê Hoàng K từ chối nhận lại số tài sản bị lấy trộm với lý do không đảm bảo yếu tố kỹ thuật để tái sử dụng; đồng thời yêu cầu Lê Hoàng G bồi thường số tiền 3.793.143 đồng. Bị cáo Lê Hoàng G đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại nhưng chưa thực hiện việc bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

- *Về án phí*: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng G khai nhận hành vi phạm tội của mình là đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố tại Tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra C Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa:

Bị hại Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang vắng mặt, xét thấy trong hồ sơ đã có lời khai rõ ràng của bị hại và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên việc vắng mặt của bị hại không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị hại Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang.

Người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ cũng không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt của người làm chứng theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 00 giờ, ngày 18/10/2025, G đi đến khu vực trước nhà số E, đường N, phường V, tỉnh An Giang thì Lê Hoàng G bị bắt quả tang khi đang thực

hiện hành vi trộm cắp tài sản là 32 mét dây điện của hệ thống điện chiếu sáng công cộng. Vật chứng thu giữ, gồm Dây Duplex, nhãn hiệu Cadivi DuCV 2 x 10mm², loại 1 dây màu trắng và 01 dây màu đen, lõi đồng, trong lõi có 7 sợi, chiều dài 32 mét, đã qua sử dụng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt, qua định giá có tổng giá trị là 662.400 đồng. Lê Hoàng G thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 25/CT-VKSKV1 ngày 06/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – An Giang và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp, quyền quản lý tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị một cách nghiêm khắc nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, vì vậy cần thiết phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại không nhận lại tài sản bị mất mà yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền theo trị giá tài sản lúc bị mất là 3.793.143 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Xét thấy yêu cầu này là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử cần buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 3.793.143 đồng cho Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 (một) cuộn dây điện, loại dây đôi, có 01 dây màu trắng vỏ bằng nhựa bên trong có lõi kim loại màu đồng; 01 dây màu đen vỏ bằng nhựa bên trong có lỗi kim loại màu đồng, chiều dài 02 dây trên là 32 mét, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bao đựng thức ăn chăn nuôi màu trắng cam, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây kiềm, tay cầm màu vàng-đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây tua vít cán màu đen, dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái bao tay vài da, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với tài sản sau:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WATEC, màu đỏ-xám-đen, số máy VDP1P52FMH661737, số khung RMMWCH6MM81661737, biển số 65M1-5817, bị cáo Lê Hoàng G sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

(Các vật chứng trên được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 497/LNK-VPCQCSĐT, ngày 24/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A).

[8] Xét lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng G phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng G 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Buộc bị cáo bồi thường 3.793.143 đồng cho Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

+ 01 (một) cuộn dây điện, loại dây đôi, có 01 dây màu trắng vỏ bằng nhựa bên trong có lõi kim loại màu đồng; 01 dây màu đen vỏ bằng nhựa bên trong có lỗi kim loại màu đồng, chiều dài 02 dây trên là 32 mét, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) bao đựng thức ăn chăn nuôi màu trắng cam, bên trong rỗng, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây kiềm, tay cầm màu vàng-đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) cây tua vít cán màu đen, dài khoảng 20cm, đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) cái bao tay vài da, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với tài sản sau:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WATEC, màu đỏ-xám-đen, số máy VDP1P52FMH661737, số khung RMMWCH6MM81661737, biển số 65M1-5817, bị cáo Lê Hoàng G sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

(Các vật chứng trên được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 497/LNK-VPCQCSĐT, ngày 24/02/2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hoàng G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Ban quản lý dự án phường V, tỉnh An Giang vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi Nhận:***
*- TAND Tỉnh AG;*
*- VKS khu vực 1 – An Giang;*
*- Phòng THADS khu vực 1 – An Giang;*
*- Công an tỉnh An Giang;*
*- Sở Tư Pháp;*
*- Phòng hồ sơ CA tỉnh;*
*- Bị cáo;*
*- Người tham gia tố tụng;*
*- Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Quyên**